TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2024/HS-PT
Ngày: 17/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Mai Hoa và ông Nguyễn Xuân Trường.

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2024/TLPT-HS ngày 18/11/2024 đối với bị cáo Nguyễn Quang T, do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Quang T, sinh ngày 19/6/2006; nơi sinh: Xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đăng C và bà Trần Thị P; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị cáo không kháng cáo: Tạ Văn T1 (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Anh T2, sinh ngày 09/3/2006; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

+ Cháu Tạ Duy A, sinh ngày 22/12/2008 (vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của cháu Tạ Duy A: Anh Tạ Trọng H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Anh T3, sinh năm 1978 (vắng mặt).

+ Bà Hồ Thị L, sinh năm 1977 (vắng mặt).

+ Bà Trần Thị P, sinh năm 1987 (có mặt).

+ Cháu Tạ Văn M, sinh ngày 05/4/2007 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Tạ Văn M: Bà Đỗ Thị L1, sinh năm 1984 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1971 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966 (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Văn T1, Nguyễn Quang T và anh Tạ Văn M là bạn. Khoảng tháng 4/2024, anh M cho anh Phạm Anh T2 vay số tiền 1.000.000đ. Sau đó, anh M nhiều lần đòi nhưng anh T2 không trả nên sáng ngày 23/5/2024 anh M đăng nhập ứng dụng M1 tên tài khoản "Minh H1" nhắn tin đến tài khoản tên đăng nhập "Nguyễn Quang T" nhờ T đòi tiền anh T2, T đồng ý. Trường chụp ảnh màn hình cuộc nói chuyện giữa T và anh M sau đó gửi đến tài khoản Messenger tên đăng nhập "Phạm Tú" của anh T2 kèm theo nội dung tin nhắn "*Mày nợ thằng M 1.000.000đ từ lâu rồi, trả nó đi*". Cùng lúc này anh Vũ Hoàng P1 đang chơi game tại quán Internet trong chợ thôn P, xã T, huyện B cùng anh T2 nên anh P1 bảo anh T2 đưa điện thoại để anh P1 nhắn tin hỏi xem T có ý định gì, hai bên nhắn tin qua lại, sau đó hẹn gặp nhau đến khu vực ngã ba thôn P để đánh nhau. Sau đó, T nhắn tin đến tài khoản M1 tên đăng nhập "Tạ Văn T1" của T1, đồng thời chụp ảnh màn hình cuộc nói chuyện giữa T và T2 gửi để T1 biết và rủ T1 đi đánh nhau với T2, T1 đồng ý. T bảo T1 "*Có đồ gì thì mang đi*", T1 hiểu ý là có hung khí thì mang đi để đánh nhau và nói "*Anh có mỗi cái côn*", T nhắn lại "*Mang đi luôn em mượn*". Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 34S1 - 110.57 (mượn của mẹ đẻ là bà Trần Thị P) đi đón T1 cầm theo 1 côn nhị khúc đi đến điểm hẹn để đánh nhau. Trên đường đi đến địa phận xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương, cả hai rẽ vào quán Karaoke Điểm H2 gặp Tạ Duy A để mượn mũ. T1 và T kể lại sự việc cho Duy A biết đồng thời T1 hỏi Duy A "*có đi không*" - ý là bảo Duy A đi cùng mình không, Duy A đồng ý. T điều khiển xe chở cả ba đi lên ngã ba thôn P. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, nhóm của T đi đến ngã ba khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc thôn P ở ngõ đối diện hướng đi về xã L, huyện B đợi T2. T1 đưa côn nhị khúc cho T, Duy A nhặt 2 nửa viên gạch chỉ, đưa cho T1 cầm một viên để làm công cụ chuẩn bị đánh nhau. Lúc này T gọi điện cho T2 thì anh P1 nghe máy, anh P1 nói cho T2 biết T hẹn gặp nhau tại ngã ba thôn P để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó anh P1 đi một mình ra điểm hẹn để xem nhóm của T có bao nhiêu người. Khi ra đến nơi, anh P1 nhìn thấy

một mình T nên quay lại nói với T2: "*Nó đi có một mình thôi*". Anh Tú điều khiển xe đạp điện (mượn của bạn cùng chơi game) chở anh P1 đến vị trí nhóm của T đang đợi. Khi vừa đi đến ngã 3 tại vị trí đèn tín hiệu giao thông thuộc ngã ba thôn P, xã T thì T chạy từ trong ngõ ra trước đầu xe đạp điện cầm côn vụt một phát vào cánh tay phải của anh T2, anh P1 xuống xe ôm T để can ra, Duy A và T1 mỗi người cầm ½ viên gạch chạy đến, Duy A cầm gạch ném trúng vào đầu làm anh T2 bị chấn thương phần mềm vùng đầu ngã ngửa ra đường bất tỉnh, T1 định ném nhưng thấy anh T2 đã ngã ra đường nên không ném nữa mà vứt gạch xuống đường. Sau khi thấy anh T2 bị ngã nằm bất tỉnh, T điều khiển xe mô tô chở Duy A, T1 bỏ chạy về hướng huyện T. Anh Tú được gia đình đưa đến Bệnh viện T6 khám và điều trị, sau đó được ra viện về trong ngày. Hậu quả: Vụ việc xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thôn P, xã T, huyện B.

Kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 209/KLTTCT ngày 20/6/2024 của Trung tâm P2 - Sở Y đối với Phạm Anh T2, kết luận: Anh Tú bị chấn thương phần mềm vùng đầu. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 xác định không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Anh T2 do thương tích gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/8/2024, gia đình bị cáo Tạ Văn T1 tự nguyện bồi thường cho anh T2 10.000.000đ; T tự nguyện bồi thường cho anh T2 10.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27/9/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 22 *(hai mươi hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2024, bị cáo Nguyễn Quang T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình giấy chứng nhận đeo huân chương của ông Nguyễn Đăng T5 (ông nội bị cáo), thể hiện ông T5 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng ba.

Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình biên lai thể hiện bị cáo đã tự nguyện nộp

án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang về hình phạt theo hướng xử phạt bị cáo T 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Tạ Văn T1, lời khai của người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm cùng sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 23/5/2024, tại ngã ba đèn tín hiệu giao thông giao nhau giữa Tỉnh lộ 394 và Tỉnh lộ 392 thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang T, Tạ Văn T1 có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là côn nhị khúc vụt vào tay, lấy gạch chỉ ném vào người anh Phạm Anh T2 làm anh T2 bị chấn thương phần mềm vùng đầu; gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi gây rối trật tự tại nơi công cộng là nguy hiểm cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Quang T và Tạ Văn T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội " Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo T là người hẹn T2 đi đánh nhau và rủ T1 cầm theo hung khí đi cùng nên giữ vai trò chính; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Anh T2 nên bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 22 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T xuất trình thêm chứng cứ thể hiện ông nội bị cáo là Nguyễn Đăng T5 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng ba và biên lai thể hiện bị cáo đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo T có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng HĐXX thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 22 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy bị cáo gây rối trật tự công cộng nhưng thời gian diễn ra nhanh và ngắn (khoảng 1-2 phút), bị cáo không trực tiếp ném gạch vào đầu anh T2, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; thời điểm phạm tội bị cáo chưa thành niên nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Từ những phân tích, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

[4] Kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 và khoản 2 Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 22 (hai mươi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 (bốn mươi bốn) tháng tình từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị

cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 17/12/2024.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Cơ quan CSĐT; cơ quan THAHS huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Lưu Tòa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Hương Nhu